

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2020/HS-ST.  
Ngày 04-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Kiều Thu

Ông Đỗ Văn Hòa

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Biện Anh Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2020/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hoài T**, sinh năm 1991, tại Bình Thuận.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố E, phường L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ họ tên và bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1953; Vợ, con: chưa có.

Tiền án:

+ Ngày 26/10/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 06 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Ngày 12/01/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2014 nhưng chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự.

+ Ngày 28/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/10/2017.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/4/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Trần Thị Phụng L– sinh năm: 1978. Trú tại: Khu phố H, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/8/2019, Nguyễn Hoài T điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển số 86B4-330.35 đi từ nhà trọ của mình đến tiệm tạp hóa của chị Trần Thị Phụng L(sinh năm 1978, trú tại: Khu phố H, phường P, thành phố Phan Thiết) để mua đồ. Khi đến nơi, T đi vào bên trong để mua đồ thì nhìn thấy có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 PRO của chị L đang để trên kệ gỗ trong tiệm, quan sát thấy không có ai trong coi nên T lén lút tiến đến lấy trộm chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần phía trước bên phải của mình rồi trở về nhà trọ. Khi về đến nhà trọ, T cất chiếc điện thoại vừa trộm được vào trong tủ quần áo của mình. Đến ngày 22/8/2019, T nghe chị Trần Thị Kim Ng (bạn gái sống chung như vợ chồng với T, sinh năm 1993, trú tại: Khu phố H, phường P, thành phố Phan Thiết) nói lại là có Công an đến tìm, T biết việc mình trộm cắp chiếc điện thoại đã bị phát hiện nên đã nhờ Ng đến nộp lại chiếc điện thoại cho Công an phường Phú Tài. Đến ngày 26/8/2019, T tự nguyện đến Công an phường Phú Tài trình diện và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J2 PRO màu đen; số Imei<sub>1</sub>: 358218092035282; số Imei<sub>2</sub>: 358219092035280.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 187 ngày 20/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thành phố Phan Thiết, kết luận 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J2 PRO màu đen; số Imei<sub>1</sub>: 358218092035282; số Imei<sub>2</sub>: 358219092035280 trị giá 1.890.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại di động trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Phụng L. Sau khi nhận lại tài sản chị L không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 07/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Hoài T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

### **Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài T từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù.

*Ý kiến của bị cáo:* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại bản cáo trạng, lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/8/2019 tại tiệm tạp hóa của chị Trần Thị Phụng L thuộc Khu phố H, phường P, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Hoài T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 PRO của chị L.

[3] Ngày 20/9/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Thiết có kết luận định giá số 187/KL-HĐĐG về giá trị 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J2 PRO màu đen; số Imei<sub>1</sub>: 358218092035282; số Imei<sub>2</sub>: 358219092035280 của chị Trần Thị Phụng L là 1.890.000 đồng.

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới hai triệu đồng nhưng bị cáo đã có 2 tiền án đều về tội chiếm đoạt tài sản (cụ thể: Ngày 12/01/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 28/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/10/2017. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội ngày 16/8/2019 bị cáo

chưa được xóa án tích. Do đó trong lần phạm tội này đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Nguyễn Hoài T là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo đã từng bị xét xử về tội này chưa được xóa án tích nên hoàn toàn nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Lẽ ra khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo phải ăn năn hối cải để trở thành công dân tốt, nhưng ngược lại để có tiền tiêu xài bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện rõ bản chất xem thường pháp luật, chưa ăn năn hối cải.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*”, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*tái phạm*”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[8] Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[9] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 điện thoại Samsung Galaxy J2 PRO màu đen cho chị Trần Thị Phượng L. Chị L đã nhận lại được tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoài T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/8/2020). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- Cơ quan CSĐT - Công an Tp Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP Phan Thiết;
- UBND phường L, Tp Phan Thiết (thay thông báo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Huỳnh Diệu Tuyết Trinh**

